

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 09/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 15h30 - 13/09/2026 - Phòng : 508 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28217452392	Trịnh Quốc Cường	11/02/2004	Thái Bình	32CBN4						
2	27215439276	La Kiến Đạt	31/10/2003	Trà Vinh	32CBN4						
3	28217354026	Nguyễn Phi Hùng	08/10/2004	Tây Ninh	32CBN4						
4	27215453400	Phan Hà Linh	29/09/2003	Hải Dương	32CBN4						
5	30206522482	Võ Thị Thúy Loan	09/07/2006	Quảng Ngãi	32CBN4						
6	30208158043	Ngô Thị Thanh Lộc	16/01/2006	Quảng Nam	32CBN4						
7	26212122884	Trương Quang Trường	24/01/2002	Quảng Nam	29CYC4						Thi lại
8	28207135923	Trần Thị Hồng Như	04/09/2004	Quảng Nam	31CBN3						Học lại
9	28207103448	Nguyễn Lê Triệu Vy	31/05/2004	Đà Nẵng	31CSC6						Thi lại
10	28208003545	Nguyễn Thị Thu Hiền	06/02/2004	Quảng Nam	31SHT10						Thi lại
11	28208102706	Nguyễn Ngọc Minh Châu	21/02/2004	Quảng Nam	31TBN13						Lần 1
12	28218150818	Nguyễn Gia Huy	30/06/2004	Quảng Nam	31TBN13						Thi lại
13	28205254425	Lê Hữu Loan Chi	10/06/2003	Quảng Trị	31TBN19						Thi lại
14	28218101129	Lữ Trung Thành	08/02/2004	Đắk Lắk	31TSC2						Thi lại
15	28207100371	Ngô Ánh Tuyền	14/06/2004	Phú Yên	31TSC6						Thi lại
16	28214638525	Trần Nguyên Khang	09/06/2004	Đà Nẵng	31TYC12						Thi lại
17	29206954641	Phan Thị Khánh Tâm	07/10/2005	Quảng Nam	32CBN1						Thi lại
18	29204461832	Bùi Nguyễn Phương Trúc	27/09/2005	Quảng Nam	32CBN2						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 09/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 15h30 - 13/09/2026 - Phòng : 609 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28217404385	Lê Trần Gia Minh	17/11/2004	Đà Nẵng	32CBN4						
2	29208164930	Huỳnh Nguyễn Ly Na	21/11/2005	Quảng Nam	32CBN4						
3	28207404733	Lê Hiền Ngân	07/11/2004	Quảng Ngãi	32CBN4						
4	28217402711	Nguyễn Duy Ngọc	14/08/2004	Lâm Đồng	32CBN4						
5	30204552769	Nguyễn Thị Bích Ngọc	31/10/2006	Quảng Nam	32CBN4						
6	28207403185	Trương Thị Nhân	12/01/2004	Quảng Bình	32CBN4						
7	30206554693	Bùi Thị Tâm Như	08/01/2006	Quảng Nam	32CBN4						
8	30216258706	Nguyễn Trọng Phước	14/09/2006	Đà Nẵng	32CBN4						
9	30206263046	Võ Thị Kim Quyên	27/09/2006	Quảng Ngãi	32CBN4						
10	28217401977	Lê Quốc Thái	02/01/2004	Đồng Nai	32CBN4						
11	30204460719	Nguyễn Hoài Phương	21/07/2006	Phú Yên	32CBN4						
12	27208740946	Trần Ngọc Song Thư	01/04/2003	Hồ Chí Minh	32CBN4						
13	30206754991	Trương Thị Minh Thư	22/01/2006	Quảng Nam	32CBN4						
14	30206250745	Nguyễn Thị Phương Trinh	26/07/2004	Quảng Nam	32CBN4						
15	30208044325	Huỳnh Thị Kiều Trinh	22/03/2006	Quảng Nam	32CBN4						
16	28217403055	Phan Văn Quý Tuấn	26/09/2004	Quảng Nam	32CBN4						
17	28217404036	Phạm Hoàng Vũ	22/11/2004	Quảng Bình	32CBN4						
18	29204861429	Huỳnh Thị Thảo Ly	04/11/2005	Quảng Ngãi	32CHT3						Thi lại
19	29204655185	Bùi Thị Thu Thị	20/09/2005	Quảng Nam	32CHT3						Thi lại
20	29214644597	Phạm Công Nhân	01/03/2005	Quảng Nam	32CSC2						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 09/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 15h30 - 13/09/2026 - Phòng : 610 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28212347422	Nguyễn Công Tuấn Anh	08/05/2004	Quảng Trị	32TYC4						
2	30208036001	Nguyễn Thị Vân Anh	23/12/2006	Đà Nẵng	32TYC4						
3	30218058185	Nguyễn Hữu Ánh	04/03/2006	Quảng Trị	32TYC4						
4	29209521458	Nguyễn Thị Bích	23/10/2005	Đắk Lắk	32TYC4						
5	29214654625	Phan Sỹ Trọng	11/10/2005	Nghệ An	32CSC2						Lần 1
6	29206530580	Nguyễn Thị Tường Vy	01/05/2005	Quảng Nam	32CSC2						Thi lại
7	29204342773	Hoàng Thị Thu Thảo	19/11/2005	Gia Lai	32SBN2						Thi lại
8	29204727262	Phạm Duy Uyên	27/10/2005	Quảng Nam	32SBN2						Thi lại
9	29214353032	Phan Đức Xanh Rin	05/03/2005	Quảng Nam	32SSC2						Thi lại
10	28214331267	Hồ Hoàng Khang	17/11/2004	Phú Yên	32TBN2						Thi lại
11	28204941092	Nguyễn Thị Bảo Linh	04/07/2004	Hà Tĩnh	32TBN2						Thi lại
12	28207254039	Đinh Thị Như Quỳnh	17/03/2004	Quảng Nam	32TBN5						Thi lại
13	29209354732	Nguyễn Vy Nhật Thảo	22/09/2005	Đắk Lắk	32THT2						Thi lại
14	29218038330	Trần Quốc Tín	19/05/2005	Đắk Nông	32THT2						Thi lại
15	29205261995	Hoàng Khánh Nguyên	19/01/2005	Quảng Trị	32THT3						Thi lại
16	29205264895	Lê Thị Cẩm Viên	26/09/2005	Quảng Ngãi	32THT3						Thi lại
17	30204640289	Thái Thị Lệ Hằng	09/07/2006	Quảng Trị	32THT4						Thi lại
18	29206565760	Nguyễn Phan Phương Ân	24/03/2004	Quảng Trị	32TSC3						Thi lại
19	27215326483	Nguyễn Hoàng Dương	11/07/2003	Nghệ An	32TYC3						Thi lại
20	27215338532	Mai Phan Xuân Nhật	09/02/2001	Bình Thuận	32TYC3						Thi lại
21	27205230090	Đinh Nguyễn Minh Quý	29/05/2003	Lâm Đồng	32TYC3						Lần 1

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 09/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 15h30 - 13/09/2026 - Phòng : 623 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28217353004	Lăng Hải	Dương	16/09/2004	Lâm Đồng	32TYC4					
2	30209441291	Nguyễn Thị Châu	Giang	15/06/2006	Hà Tĩnh	32TYC4					
3	30204629317	Dương Thị Mỹ	Hà	08/03/2006	Quảng Ngãi	32TYC4					
4	29209521752	Nguyễn Thị Bích	Huyền	14/02/2005	Đắk Lắk	32TYC4					
5	26215334494	Đoàn Bùi Minh	Khánh	30/11/2002	Phú Yên	32TYC4					
6	28212305317	Phạm Hoàng	Lâm	19/03/2004	Quảng Bình	32TYC4					
7	28212304705	Hồ Văn	Long	21/07/2004	Bình Định	32TYC4					
8	31210253054	Phạm Chí	Minh	07/11/2006	Đà Nẵng	32TYC4					
9	29207448294	Phạm Thị Trà	My	01/05/1999	Quảng Bình	32TYC4					
10	30206558914	Nguyễn Lê	Na	10/06/2006	Đắk Lắk	32TYC4					
11	30204826309	Lê Thị Quỳnh	Như	07/03/2006	Quảng Bình	32TYC4					
12	30204856083	Lê Tâm	Như	01/10/2006	Đắk Lắk	32TYC4					
13	30206554706	Đặng Thị Thu	Phương	08/03/2006	Quảng Nam	32TYC4					
14	28219433475	Hoàng Ngọc	Quyên	15/09/2004	Quảng Trị	32TYC4					
15	28212304698	Nguyễn Thế	Sáng	14/12/2004	Gia Lai	32TYC4					
16	30214156008	Nguyễn Tấn	Thuần	13/03/2006	Quảng Ngãi	32TYC4					
17	29206524542	Lê Ngọc Thu	Trâm	09/09/2005	Đà Nẵng	32TYC4					
18	30206520581	Nguyễn Thị	Trinh	02/06/2006	Quảng Trị	32TYC4					
19	30206551664	Võ Thị Mai	Trinh	03/08/2006	Quảng Nam	32TYC4					
20	30212350781	Huỳnh Văn	Trường	12/02/2006	Quảng Ngãi	32TYC4					
21	28217438274	Võ Đình	Tuấn	31/10/2004	Lâm Đồng	32TYC4					

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG